

Bản án số: 41/2024/HS-PT
Ngày 09-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

Các Thẩm phán: Ông Chu Long Kiếm;

Ông Lộc Sơn Thái;

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Cao Cường, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lương Thị Hòa, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 60/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo La Văn C và bị cáo Hứa Thị H; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Các bị cáo có kháng cáo:**

1. La Văn C, sinh ngày 24 tháng 7 năm 1967, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn S và Lãng Thị L (đều đã chết); có vợ: Vi Thị C; con: Không có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18-9-2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phạt 05 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích). Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-8-2023 đến ngày 20-12-2023 được áp dụng biện pháp bảo lãnh; hiện nay tại ngoại; có mặt.

2. Hứa Thị H, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1968, tại huyện V, tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn G (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có chồng: Hoàng Văn H; con: Có 01 con sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11-01-2008 bị Tòa án nhân dân huyện

Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội Đánh bạc và phạt 25.000.000 đồng về tội Tổ chức đánh bạc (đã được xóa án tích). Ngày 05-10-2020, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (bán số lô, đề) với hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng (đã được xóa). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-8-2023, đến ngày 29-10-2023 được áp dụng biện pháp bảo lãnh; hiện nay tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra còn có 03 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29-7-2023, Công an huyện Chi Lăng nhận được đơn tố giác đối với Hoàng Thị B, cư trú tại thôn T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn có hành vi ghi số lô số đề. Hồi 19 giờ 15 phút ngày 30-7-2023, Tổ công tác Công an huyện Chi Lăng đã đến nhà Hoàng Thị B để làm việc và Hoàng Thị B đã thừa nhận hành vi ghi số lô số đề của mình. Ngay sau đó, Hoàng Thị H đến Công an tự thú; ngày 31-7-2023, La Văn C và Đặng Bích T đến Công an đầu thú.

Kết quả điều tra đã xác định được như sau:

La Văn C và Hứa Thị H, Hoàng Thị H, Hoàng Thị B có quen biết nhau từ trước. Khoảng đầu tháng 7 năm 2023, qua các mối quan hệ xã hội La Văn C có quen biết một người đàn ông tên H ở thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể) và đặt vấn đề chuyển số lô số đề cho Hải để hưởng lợi nhuận; cùng thời điểm này, Hứa Thị H, Hoàng Thị H và Hoàng Thị B đặt vấn đề ghi số lô số đề rồi tổng hợp lại chuyển cho La Văn C để hưởng tiền hoa hồng. Hằng ngày căn cứ kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc để tính tiền thắng thua và thanh toán cho nhau vào ngày hôm sau.

Từ đầu tháng 7/2023, hằng ngày La Văn C nhận số lô, số đề từ Hứa Thị H, Hoàng Thị H và Hoàng Thị B rồi chuyển cho H; sau mỗi ngày các bị cáo đều xóa hết toàn bộ tin nhắn, chỉ còn lưu lại tin nhắn liên quan đến việc ghi số lô số đề trong ngày 30-7-2023, cụ thể như sau:

Bị cáo Hứa Thị H sử dụng điện thoại có số 0867.371.7xx để nhận thông tin từ khách chơi số lô số đề rồi chuyển toàn bộ các số lô số đề đã ghi được cho La Văn C, với tổng số tiền 36.208.200 đồng (chưa trừ tiền hoa hồng được hưởng là 760.600 đồng), tiền khách trúng thưởng là 36.500.000 đồng; cụ thể như sau:

- Người đàn ông tên H1 (không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ) sử dụng điện thoại có số 0336.830.8xx nhắn tin cho Hứa Thị H để ghi số lô số đề với tổng số tiền 3.408.200 đồng, trúng thưởng 4.500.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc là 7.908.200 đồng.

- Người đàn ông tên H2 (không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ) sử dụng số điện thoại 0354.984.3xx nhắn tin cho Hứa Thị H để ghi số lô số đề với số tiền

1.100.000 đồng, trúng thưởng 4.000.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc là 5.100.000 đồng.

- Người đàn ông tên T (không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ) sử dụng số điện thoại 0385.345.0xx nhắn tin cho Hứa Thị H ghi số lô số đề với số tiền 118.400 đồng, không trúng thưởng.

- Ngoài ra, Hứa Thị H còn trực tiếp ghi số lô, số đề cho nhiều người chơi khác, nhưng không xác định được danh tính người chơi số lô số đề, với tổng số tiền 31.581.600 đồng, trúng thưởng 28.000.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc của những người này là 59.581.600 đồng.

Bị cáo Hoàng Thị H sử dụng điện thoại có số 0337.486.9xx để nhận thông tin từ khách chơi số lô số đề rồi chuyển toàn bộ các số lô số đề đã ghi được cho La Văn C, với tổng số tiền 15.997.400 đồng (chưa trừ tiền hoa hồng được hưởng là 276.800 đồng), tiền khách trúng thưởng là 9.640.000 đồng; cụ thể như sau:

- Đặng Bích T sử dụng điện thoại số 0962.270.8xx nhắn tin cho Hoàng Thị H để ghi các số lô số đề với số tiền 10.246.000 đồng, trúng thưởng 4.000.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc là 14.246.000 đồng.

- Lô Thị H sử dụng số điện thoại 0388.527.9xx nhắn tin cho Hoàng Thị H để ghi số đề với số tiền 74.000 đồng, không trúng thưởng.

- Ngoài ra, Hoàng Thị H còn trực tiếp ghi số lô số đề cho nhiều người chơi khác nhưng không xác định được danh tính, với tổng số tiền 5.677.400 đồng, trúng thưởng 5.640.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc của những người này là 11.317.400 đồng.

Bị cáo Hoàng Thị B sử dụng điện thoại lắp số 0564.495.5xx để nhận thông tin mua số lô số đề từ khách với số tiền là 3.870.000 đồng và tự mình chơi số lô số đề với số tiền là 1.937.600 đồng; tổng cộng là 5.807.600 đồng (chưa trừ tiền hoa hồng được hưởng là 364.000 đồng); rồi chuyển cho La Văn C; tổng số tiền trúng thưởng là 8.800.000 đồng; cụ thể như sau:

- Hoàng Văn C sử dụng điện thoại số 0363.168.9xx nhắn tin cho Hoàng Thị B ghi các số lô số đề với số tiền 970.000 đồng, trúng thưởng 800.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc là 1.770.000 đồng.

- Lê Văn N trực tiếp ghi các số lô, đề với Hoàng Thị B, số tiền 1.960.000 đồng, trúng thưởng 1.600.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 3.560.000 đồng.

- Nông Văn S sử dụng điện thoại số 0986.369.2xx gọi điện cho Hoàng Thị B để ghi số lô với số tiền 460.000 đồng, không trúng thưởng.

- Nguyễn Đăng N sử dụng điện thoại số 0368.235.7xx nhắn tin cho Hoàng Thị B để ghi số đề với số tiền 480.000 đồng, không trúng thưởng.

- Ngoài ra, Hoàng Thị B sử dụng điện thoại số 0564.495.5xx trực tiếp nhắn tin cho La Văn C để ghi các số lô đề với số tiền 1.937.600 đồng, trúng thưởng 6.400.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc là 8.337.600 đồng.

Đối với La Văn C: La Văn C sử dụng điện thoại số 0901.574.1xx để nhận thông tin khách chơi số lô số đề do Hứa Thị H, Hoàng Thị H và Hoàng Thị B chuyển đến. Theo La Văn C khai, sau khi nhận tin nhắn chuyển số lô, đề của Hứa Thị H, Hoàng Thị H và Hoàng Thị B; La Văn C đã chuyển toàn bộ số lô số đề đó cho người đàn ông tên H để hưởng tiền hoa hồng là 264.450 đồng. Căn cứ nội dung tin nhắn, thì số tiền mua số lô, số đề mà Hứa Thị H, Hoàng Thị H và Hoàng Thị B chuyển cho La Văn C vào ngày 30-7-2023 là 58.013.200 đồng (chưa trừ tiền hoa hồng), tiền trúng thưởng là 54.940.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc của La Văn C là 112.953.200 đồng.

Kết quả điều tra: Bị cáo Hứa Thị H không biết danh tính cụ thể của người đàn ông tên là H1, H2, T - đã mua số lô số đề với Hứa Thị H; Cơ quan điều tra đã xác minh, lấy lời khai người đứng tên chủ thuê bao của các số điện thoại 0336.830.8xx, 0354.984.3xx, 0385.345.0xx lần lượt là bà Lê Thị N, anh Trần Văn Đ và bà Lý Thị C nhưng thực tế họ không sử dụng số điện thoại nói trên. Đối với người đàn ông tên là H mà La Văn C khai là người nhận số lô số đề do La Văn C chuyển đến: Bị cáo La Văn C không biết cụ thể địa chỉ nơi cư trú của người này. Khi biết bị cáo Hoàng Thị H tự thú về hành vi nhận ghi số lô số đề, bị cáo La Văn C đã đập nát và đốt chiếc điện thoại sử dụng để nhận và chuyển số lô số đề nên không nhớ số điện thoại của H. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng là chiếc điện thoại La Văn C sử dụng vào việc phạm tội nhưng không phát hiện, thu giữ được. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý đối với người mua số lô số đề và người nhận số lô số đề như bị cáo Hứa Thị H và bị cáo La Văn C đã trình bày ở trên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 27-5-2024 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo La Văn C 02 (hai) năm tù về tội Tổ chức Đánh bạc; xử phạt bị cáo Hứa Thị H 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội Tổ chức Đánh bạc.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Hoàng Thị H 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Tổ chức Đánh bạc; xử phạt bị cáo Hoàng Thị B và Đặng Bích T từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật; quyết định xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định.

Trong thời hạn luật định, các bị cáo La Văn C và Hứa Thị H có đơn kháng cáo về phần hình phạt, xin hưởng án treo và xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo La Văn C và Hứa Thị H giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo La Văn C và Hứa Thị H về tội Tổ chức đánh bạc là đúng người, đúng tội, không oan. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng

vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và áp dụng đúng đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo La Văn C xuất trình đơn trình bày với nội dung bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phiếu thu thể hiện bị cáo tham gia ủng hộ hoạt động từ thiện tại nơi cư trú; biên lai thu tiền thể hiện bị cáo đã nộp 20.200.000 đồng tiền án phí và tiền tịch thu theo quyết định của Bản án sơ thẩm. Bị cáo Hứa Thị H xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo tham gia ủng hộ từ thiện số tiền 1.000.000 đồng tại Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh Lạng Sơn và 01 Biên lai thu tiền thể hiện bị cáo đã nộp 16.208.200 đồng theo quyết định của Bản án sơ thẩm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới mà các bị cáo được hưởng quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên những tình tiết giảm nhẹ này không làm thay đổi bản chất vụ án.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo La Văn C và Hứa Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo La Văn C và Hứa Thị H đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm; lời nhận tội của các bị cáo phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có căn cứ xác định: Bị cáo La Văn C sử dụng điện thoại số 0901.574.1xx để nhận thông tin khách mua số lô số đề qua các thư ký đề là bị cáo Hứa Thị H, Hoàng Thị H và Hoàng Thị B chuyển đến. Tổng số tiền khách mua số lô số đề do các bị cáo Hứa Thị H, Hoàng Thị H và Hoàng Thị B chuyển đến bị cáo La Văn C là 58.013.200 đồng. Hành vi của các bị cáo bị phát hiện sau giờ mở thưởng nên số tiền đánh bạc của các bị cáo bao gồm tiền mua số lô số đề và tiền trúng số lô số đề. Căn cứ kết quả xổ số Miền Bắc, bị cáo La Văn C phải trả thưởng cho khách trúng số lô số đề với tổng số tiền là 54.940.000 đồng. Vì vậy, số tiền đánh bạc của bị cáo La Văn C là 112.953.200 đồng. Bị cáo La Văn C trình bày, sau khi nhận tin nhắn chuyển số lô, đề của Hứa Thị H, Hoàng Thị H và Hoàng Thị B; bị cáo La Văn C đã chuyển toàn bộ số lô số đề đó cho người đàn ông tên H để hưởng tiền hoa hồng nhưng ngoài lời trình bày của mình, bị cáo La Văn C không chứng minh được việc này. Do đó, bị cáo tự chịu trách nhiệm đối với số tiền đánh bạc nói trên. Đối với bị cáo Hứa Thị H là đồng phạm giúp sức cho bị cáo La Văn C thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hứa Thị H đã chuyển cho La Văn C 36.208.200 đồng là tiền khách mua số lô số đề, La Văn C phải trả thưởng cho khách mua số lô số đề qua Hứa Thị H là 36.500.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc của Hứa Thị H là 72.708.200 đồng.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm xác định không chính xác về số tiền đánh bạc do đã trừ số tiền hoa hồng mà các bị cáo thỏa thuận được hưởng, nhưng điều này không ảnh hưởng đến việc định tội đối với các bị cáo. Vì vậy, việc truy tố và xét xử các bị cáo La Văn C và Hứa Thị H về tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

[4] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Hứa Thị H yêu cầu Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t, u khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo vì bị cáo đã tố giác hành vi phạm tội chiếm đoạt tài sản của Hoàng Văn H. Xét thấy: Căn cứ nguồn tin báo của Hứa Thị H, Cơ quan điều tra đã khởi tố đối với Hoàng Văn Hiệp về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và vụ án đã được đưa ra xét xử. Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2014/HS-ST ngày 26-6-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đã xét xử đối với Hoàng Văn Hiệp về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và Hứa Thị H là bị hại duy nhất của vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy, việc bị cáo Hứa Thị H tố cáo hành vi phạm tội của Hoàng Văn Hiệp là trách nhiệm của Hứa Thị H, nhằm để bảo vệ quyền lợi của Hứa Thị H với tư cách là bị hại trong vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t, u khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hứa Thị H là có căn cứ.

[5] Bị cáo La Văn C và bị cáo Hứa Thị H đều là người có nhân thân không tốt. Bị cáo La Văn C đã bị xét xử về tội Đánh bạc, bị cáo Hứa Thị H đã bị xét xử về tội Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc; ngoài ra bị cáo Hứa Thị H còn bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc. Tuy nhiên, các bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Mặt khác, bị cáo La Văn C là người có vai trò chính trong vụ án, bị cáo Hứa Thị H là đồng phạm có vai trò tích cực; số tiền đánh bạc của các bị cáo tương đối lớn so với mức khởi điểm mà điều luật quy định.

[6] Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, vai trò, tính chất, mức độ nguy của hành vi phạm tội do từng bị cáo gây ra; áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; mức hình phạt mà Bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do từng bị cáo gây ra.

[7] Sau khi xét xử sơ thẩm, Bị cáo La Văn C xuất trình tài liệu là đơn trình bày với nội dung bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và 01 phiếu thu đề ngày 15-3-2024 thể hiện bị cáo tham gia ủng hộ hoạt động từ thiện tại nơi cư trú; 01 Biên lai thu tiền thể hiện bị cáo đã nộp 20.200.000 đồng tiền án phí và tiền tịch thu theo quyết định của Bản án sơ thẩm. Bị cáo Hứa Thị H xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo tham gia ủng hộ từ thiện số tiền 1.000.000 đồng tại Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh Lạng Sơn và

01 Biên lai thu tiền thế hiện bị cáo đã nộp 16.208.200 đồng theo quyết định của Bản án sơ thẩm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, những tình tiết giảm nhẹ mới này không làm thay đổi bản chất vụ án.

[8] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên và để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương, đảm bảo sự công bằng giữa các bị cáo trong vụ án; Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo, xin giảm hình phạt của các bị cáo La Văn C và bị cáo Hứa Thị H.

[9] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo La Văn C và Hứa Thị H không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[11] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo La Văn C và bị cáo Hứa Thị H, về việc xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 27-5-2024 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo La Văn C và bị cáo Hứa Thị H; cụ thể như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo La Văn C và bị cáo Hứa Thị H.

1.1 Xử phạt bị cáo La Văn C 02 (hai) năm tù về tội Tổ chức đánh bạc, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-8-2023 đến ngày 20-12-2023.

1.2 Xử phạt bị cáo Hứa Thị H 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-8-2023 đến ngày 29-10-2023.

2. Xác nhận các bị cáo đã nộp tiền để thi hành án, cụ thể:

2.1 Bị cáo La Văn C đã nộp 20.200.000 (hai mươi triệu hai trăm nghìn) đồng, theo Biên lai thu tiền số 0005377 ngày 06-9-2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

2.2 Bị cáo Hứa Thị H đã nộp 16.208.200 (mười sáu triệu hai trăm linh tám nghìn hai trăm) đồng, theo Biên lai thu tiền số 0005266 ngày 19-8-2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo La Văn C, bị cáo Hứa Thị H; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm; sung Ngân sách Nhà nước.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 09-9-2024./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa HS, HCTP, P.KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thùy